

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2019/HS-ST

Ngày : 27/8/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thụ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Lâm – Giáo viên hưu trí

Ông Vũ Trung Kiên - Ủy viên Ủy ban đoàn kết Công giáo quận Tân Bình

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Bà Đặng Tố Trinh - Kiểm sát viên

Vào ngày 27 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 84/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2019/HSST-QĐ ngày 29/7/2019 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2019/QĐXXST-HS ngày 13/8/2019 đối với bị cáo:

Lâm Quốc H; sinh ngày 23/6/2001 tại Tp. Hồ Chí Minh; giới tính: nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: phường A, quận B, Tp. Hồ Chí Minh; nơi cư trú: phường A, quận B, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; con ông: Lâm S, sinh năm 1978 và bà: Phạm Thị Tuyết M, sinh năm 1980; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ: không. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Ông Lâm S, sinh năm 1978 và bà Phạm Thị Tuyết M, là cha mẹ của bị cáo; nơi cư trú: phường A, quận B, Tp. Hồ Chí Minh. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lê Văn T - Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH MTV S thuộc Đoàn luật sư Tp. Hồ Chí Minh. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Phạm Lê Hoàng T, sinh năm 1997, nơi cư trú: phường C, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Lâm S, sinh năm sinh năm 1978, nơi cư trú: phường A, quận B, Tp. Hồ Chí Minh. Có mặt.

2. Bà Phạm Thị Tuyết M, sinh năm 1980, nơi cư trú: phường A, quận B, Tp. Hồ Chí Minh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 50 phút ngày 29/4/2018, Nguyễn Minh L điều khiển xe gắn máy biển số 59D1-449.56 chở Lâm Quốc H và Huỳnh Thống Nt điều khiển xe gắn máy biển số 64E1-831.24 chở Nhữ Phạm L1 đến ngã tư Phạm Phú T - Võ Thành T, Phường I, quận K thì va chạm với xe gắn máy biển số 81AC-000.03 do anh Phạm Lê Hoàng T điều khiển chở chị Phạm Thị Thúy K ngồi sau. Tất cả cùng đến trước tiệm máy may yên xe G, địa chỉ: 279 Võ Thành T, Phường I, quận K để giải quyết. N yêu cầu anh T bồi thường số tiền 200.000 đồng thiệt hại do va chạm giao thông nhưng anh T không đồng ý, yêu cầu đợi người nhà và công an đến giải quyết. H gọi Sơn (chưa xác định lai lịch) và Lộc gọi cho Phụng (chưa xác định lai lịch) chở Minh (chưa xác định lai lịch) đến. Do T không chịu bồi thường theo yêu cầu của H nên H dùng tay phải cầm nón bảo hiểm màu xanh vung tay đánh mạnh từ dưới lên, từ trái qua phải vào gò má phải của anh T làm anh T té ngã ra phía sau, phần đỉnh đầu phía sau đập vào cạnh bàn máy may để phía trước tiệm làm anh T chảy máu đầu nhiều và bất tỉnh. H và các bạn của H điều khiển xe bỏ đi. Chị K đưa anh T đi cấp cứu tại Bệnh viện 115. Anh Lê Văn M (chủ tiệm may) chứng kiến toàn bộ sự việc, trình báo Công an Phường 11, quận Tân Bình xử lý.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 633/TgT.18 ngày 14/8/2018 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Tp. Hồ Chí Minh kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương đầu gây sưng nề vùng đỉnh đầu hai bên, rách da đầu vùng đỉnh chằm phải, vỡ sọ đỉnh chằm phải, tụ máu ngoài màng cứng vùng đỉnh chằm phải, tụ máu dưới màng cứng bán cầu đại não phải chảy máu dưới nhện hai bán cầu đại não, dập não xuất Hết vùng trán, thái dương đỉnh phải, đã được phẫu thuật mở sọ lấy tụ máu, treo màng cứng, đặt lại nắp sọ, dẫn lưu dưới da, hiện còn:

+ KHết sọ vùng đỉnh sau phải kích thước 7x6cm, hình ảnh tổn thương mô não thùy trán đỉnh thái dương (hình ảnh chụp phim cắt lớp điện toán sọ).

+ Sẹo do chấn thương tại vùng đỉnh chằm phải kích thước 1.7x0.2cm.

+ Sẹo mổ vùng đầu kích thước 19.5x(0.1 – 0.3)cm

+ Có sóng nhọn tổn thương trên điện não đồ tại thái dương trái.

+ Tình trạng ổn định.

- Chấn thương vùng mặt phải gây sưng nề mắt, quanh mắt phải, chảy máu mũi, vỡ xoang hàm phải, đã được điều trị nội bảo tồn, ổn định. Hiện không có thương tích gì tại vùng ngực bụng, ổn định.

2. Theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 57%.

Quá trình điều tra, Lâm Quốc H khai nhận đã thực hiện hành vi dùng nón bảo hiểm gây thương tích cho anh T như nêu trên. Do va quệt giao thông, H yêu cầu anh T bồi thường 200.000 đồng nhưng anh T không đồng ý. H bức tức đánh anh T bất ngờ, những người đi chung không bàn bạc, xúi giục H đánh anh T.

Tiến hành cho Lâm Quốc H, Nhữ Phạm L, Nguyễn Minh L, Huỳnh Thống N xác định địa điểm va quệt và nơi H gây thương tích cho anh T vào ngày 29/4/2018. Kết quả H, L, L1 và N xác định địa điểm xảy ra va quệt là trước số 60C Phạm Phú T; địa điểm gây thương tích cho anh T là trước số 279 Võ Thành Trang.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường khi xảy ra vụ việc. Kết quả, hiện trường vụ va chạm giao thông dẫn đến đánh nhau gây thương tích xảy ra trên vỉa hè bên hông nhà 279 Võ Thành T: không phát hiện vết máu nào do người dân đã dọn rửa, không thu giữ dấu vết, mẫu vật nào được.

Tiến hành cho Lâm Quốc H thực hiện điều tra diễn lại hành vi gây thương tích cho anh T, kết quả thực nghiệm phù hợp với lời khai nhận diễn biến hành vi phạm tội của H.

Ngày 29/8/2018, anh Phạm Lê Hoàng T đã có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Lâm Quốc H và yêu cầu bồi thường 217.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 nón bảo hiểm màu xanh, 01 quần short nam màu xám, 01 áo thun màu xám chấm trắng (do mẹ của H giao nộp).

Tại bản cáo trạng số 85/CT-VKS ngày 27 tháng 6 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Lâm Quốc H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 (dẫn chiếu điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát tại phiên luận tội đã tóm tắt lại hành vi phạm tội của bị cáo, nêu ra các nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nêu rõ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 đến 04 năm tù.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Không đồng ý tình tiết dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ, vì bị cáo dùng nón bảo hiểm để đánh không phải là hung khí nguy hiểm và hành vi của bị cáo xuất phát từ lỗi vi phạm giao thông của người bị hại; đồng ý với các tình tiết giảm nhẹ mà đại diện Viện

kiểm sát nêu ra và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức thấp nhất của khung hình phạt để khoan hồng cho bị cáo.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án dành cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Lâm Quốc H, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại, luật sư, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của bị hại, người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận chỉ vì chưa thỏa thuận giải quyết được việc va chạm giao thông giữa xe gắn máy của nhóm bạn bị cáo Lâm Quốc H với xe gắn máy do anh Phạm Lê Hoàng T điều khiển, bị cáo đã bất ngờ dùng nón bảo hiểm của mình đánh mạnh vào gò má bên phải của anh T làm anh T té ngã ra phía sau, phần đỉnh đầu phía sau đập vào cạnh bàn máy may, kết quả anh T bị chấn thương đầu chảy máu nhiều bất tỉnh tại chỗ phải đưa đi bệnh viện cấp cứu, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 57%, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, thuộc trường hợp “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ”, là những tình tiết quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 nên hành vi phạm tội của bị cáo thỏa mãn quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi cố ý làm người khác bị thương của bị cáo là rất nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Nó không chỉ xâm phạm quyền được bảo hộ về tính mạng, sức khỏe của người khác mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đủ khả năng nhận thức được hành vi cố ý làm cho người khác bị thương là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì hung hăng, côn đồ mà bị cáo đã dùng hung khí tấn công gây thương tích cho người bị hại, chứng tỏ bị cáo có thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường phần lớn thiệt hại cho người bị hại, người bị hại có đơn xin bãi nại

cho bị cáo, bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 91 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạm tội lần đầu, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Phạm Lê Hoàng T đã được bị cáo bồi thường 130.000.000 đồng, anh T yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 70.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường. Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo, buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho anh T số tiền 70.000.000 đồng. Trường hợp bị cáo không có tài sản hoặc không có đủ tài sản để bồi thường đủ số tiền 70.000.000 đồng cho anh T thì cha mẹ của bị cáo là ông Lâm S và bà Phạm Thị Tuyết M phải tiếp tục bồi thường cho anh T cho đến khi đủ số tiền 70.000.000 đồng.

[6] Về vật chứng: 01 nón bảo hiểm màu xanh, 01 quần short màu xám và 01 áo thun màu xám chấm trắng là những vật không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên bố bị cáo Lâm Quốc H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo: Lâm Quốc H 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

[2] Buộc bị cáo bồi thường cho anh Phạm Lê Hoàng T số tiền 70.000.000 (Bảy mươi triệu) đồng. Trường hợp bị cáo không có tài sản hoặc không có đủ tài sản để bồi thường đủ số tiền 70.000.000 (Bảy mươi triệu) đồng cho anh T thì cha mẹ của bị cáo là ông Lâm S và bà Phạm Thị Tuyết M phải tiếp tục bồi thường cho anh T cho đến khi đủ số tiền 70.000.000 (Bảy mươi triệu) đồng.

[3] Tịch thu và tiêu hủy: 01 nón bảo hiểm màu xanh, 01 quần short màu xám và 01 áo thun màu xám chấm trắng.

(Tình trạng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 52/PNK ngày 05/3/2019 của Công an quận Tân Bình)

Kể từ ngày anh Phạm Lê Hoàng T có đơn xin thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản như đã nêu trên, bị cáo, ông Lâm S và bà Phạm Thị Tuyết

M còn phải chịu khoản tiền lãi chậm thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 và 468 Bộ luật dân sự.

[4] Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 3.5000.000 (ba triệu năm trăm ngàn) đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

[5] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, luật sư, bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại, luật sư;
- Người có QL, NV liên quan;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Ngô Đức Thụ